

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 23/2023/HSST

Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Đức Hượng và ông Phan Xuân Hùng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Mạnh Hùng - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Yến -

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào.

Ngày 27/4/2023, tại trụ sở, Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 27/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXX - HS ngày 13/4/2023 đối với bị cáo:

K V H, sinh năm 1991, tại huyện M H (nay là thị xã M H), tỉnh H Y ; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn C Q, xã C X, thị xã M H, tỉnh H Y ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Kh V Nh (đã chết) và bà V T O; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã C X, thị xã M H, tỉnh H Y ; Có mặt.

Bị hại:

1. Anh Ph V H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn V Q, xã Q H, huyện P C, tỉnh H Y ;

2. Anh C V H, sinh năm 1991; Địa chỉ: S N 344 C Tr, phường D K, thành phố B G, tỉnh B G;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

K V H có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Tối ngày 06/7/2022 H uống bia tại một quán bia ở tổ dân phố Q C, phường Ph Đ Ph, thị xã M H, sau đó H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89F1-304.26 đi ra đường

Quốc lộ 5A chiều Hải Dương- Hà Nội rồi rẽ phải vào đường H S D, tiếp tục rẽ phải đi vào đường Ph Đ C theo hướng đi từ hồ V N ra đường N Th Th, khi đi đến đoạn đường trước cửa Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã M H thuộc tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H, lúc này khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày. Do trong máu đã có nồng độ cồn nên H không làm chủ tốc độ, điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường bên trái chiều đi của H nên đã đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 60X7-7558 do anh Ph V H điều khiển chở anh C V H đang đi đúng phần đường theo chiều ngược lại. Hậu quả làm hai xe mô tô đổ xuống đường, H, anh H1 và anh H 2 ngã ra đường, H và anh H1 bị thương được đưa đến Bệnh viện Đa Khoa Phố Nối cấp cứu, còn anh H2 bị xây sát nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Ph Đ C đoạn trước cửa Phòng giáo dục và đào tạo thị xã M H thuộc tổ dân phố V N, phường B Y N thị xã M H, tỉnh H Y, đoạn đường được trải nhựa phẳng, gồm 2 chiều đường phân cách nhau bằng vạch kẻ sơn màu trắng. Đoạn đường này rộng 7,5m. Theo hướng đi từ đường N Th Th đến hồ V N, tiếp giáp phía bên phải đường là vỉa hè và nhà dân, quán ăn; Tiếp giáp phía bên trái đường là vỉa hè và Phòng giáo dục và đào tạo thị xã M H. Việc khám nghiệm thống nhất đánh số (1) là vùng nhựa vỡ “1”, số (2) là vùng máu được phủ cát “1”, số (3) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 60X7- 7558, số (4) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 89F1- 304.26, số (5) là vết cày xước, số (6) là vết sạt lớp, số (7) là vùng nhựa vỡ “2”, (8) là vùng máu “2”. Lấy tâm công Phòng giáo dục và đào tạo thị xã M H làm điểm mốc, lấy mép bên trái vạch sơn liền bên phải đường theo chiều đi từ đường N Th Th hướng đi hồ V N làm đường chuẩn.

Đo từ điện mốc về phía hồ V N dọc theo đường chuẩn 04 mét là đến vị trí vùng nhựa vỡ (1), kích thước (1 x 0,9)m, tâm vết (1) cách đường chuẩn 3,64m. Đo từ tâm dấu vết (1) dọc theo đường chuẩn về phía hồ V N 0,8m là đến tâm vùng máu “1” được đánh số (2) có kích thước (1,1 x 1,1) m. Tâm vết (2) cách đường chuẩn 05 mét. Đo từ tâm vết (2) dọc theo đường chuẩn 03 mét là đến tâm bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 60X7-7558. Xe mô tô này đã được dựng lên tại hiện trường, đầu xe hướng chéo chéo về phía nhà dân, quán ăn và phía hồ V N, đuôi xe hướng chéo chéo ra giữa đường và về phía đường N Th Th. Tâm bánh sau và bánh trước của xe mô tô cách đường chuẩn lần lượt là 0,6 m và 0,3 m. Đo từ tâm bánh sau xe mô tô (3) dọc theo đường chuẩn về phía Hồ V N 0,2 mét là đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 89F1-304.26 ký hiệu (4), xe mô tô này nằm đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng về nhà dân, quán ăn, đuôi xe hướng về phòng giáo dục tâm bánh trước và tâm bánh sau xe cách

đường chuẩn lần lượt là 2,7 mét và 3,86 mét. Đo từ tâm bánh trước xe ký hiệu (4) dọc theo đường chuẩn về phía hồ V N0,13 mét là điểm đầu vết cây xước để lại hiện trường ký hiệu (5). Vết cây xước có kích thước (0,7 x 0,17) m điểm đầu và điểm cuối vết cây xước cách đường chuẩn lần lượt cách 1,7 và 1,3 mét. Đo từ điểm đầu vết cây xước (5) dọc theo đường chuẩn 0,2 mét là đến tâm vết sạt lớp màu đen ký hiệu (6). Vết sạt lớp có kích thước (0,3 x 0,4)m. Tâm vết sạt lớp (6) cách đường chuẩn 2,08m. Đo từ tâm vết (6) dọc theo đường chuẩn về phía hồ V N 0,3 mét là đến tâm vùng nhựa vỡ “2” ký hiệu (7). Vùng nhựa kích thước (0,9 x 0,6) m. Tâm vùng nhựa vỡ cách đường chuẩn 1,4 mét. Đo từ tâm vùng (7) dọc theo đường chuẩn về phía hồ V N0,8m là tâm vùng máu “2” ký hiệu 8. Vùng máu (8) có kích thước (0,25 x 1,3)m, tâm vùng này cách đường chuẩn 1,1m.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 60X7-7558: Tại vị trí mặt ngoài ốp kim loại trục bánh xe va chạm làm vỡ mất, mài xước kim loại, kích thước (6 x 1)cm. Tại vị trí càng xe bên trái ốc hãm càng xe vào trục bánh xe, va chạm làm bẹp, lõm trượt kim loại theo chiều từ trước về sau kích thước (21 x 6)cm, điểm thấp nhất của vết này cao cách mặt đất 29 cm, đo xe không tải. Tại vị trí dây đo công tơ mét va chạm làm bật dôi dây công tơ mét ra khỏi vị trí ban đầu, kích thước (3 x 1)cm. Tại vị trí chấn bùm phía trước đầu xe va chạm làm xô lệch chấn bùm khỏi vị trí ban đầu kích thước (35 x 10) cm. Tại vị trí cánh yếm phía trước bên trái, vị trí ốp nhựa sườn xe bên trái va chạm làm gãy vỡ mất nhựa, bật dôi nẩy liên kết theo chiều từ trước về sau, kích thước (60 x 50) cm. Tại vị trí cụm đèn pha, đèn xi nhan va chạm làm gãy vỡ mất cụm đèn pha, đèn xi nhan bật dôi khỏi vị trí ban đầu, kích thước (40 x 20) cm. Tại vị trí mặt gáo gương, vị trí chân gương phía trước bên trái của xe va chạm làm vỡ mất gương kích thước (13 x 8) cm. Tại vị trí mặt đồng hồ công tơ mét, ốp nhựa mặt đồng hồ va chạm làm bật dôi nẩy liên kết, vỡ nhựa kích thước (10 x 10)cm. Tại vị trí cần số bên trái của xe va chạm làm xô cong lệch cần số theo chiều từ trước về sau, từ trong ra ngoài, khỏi vị trí ban đầu kích thước (10 x 2)cm. Tại vị trí đầu giá đỡ chân người ngồi sau bên trái va chạm làm mài xước trượt kim loại theo chiều từ trên xuống dưới, từ trước về sau kích thước (4 x 3) cm.

Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 89F1-304.26: Tại vị trí vành xe, lốp, sãm xe phía trước đầu xe va chạm làm xô cong, biến dạng vành xe khỏi vị trí ban đầu, vỡ sãm xe, lốp xe theo chiều từ trước về sau, từ ngoài vào trong kích thước (40 x 40) cm. Điểm xô cong gần nhất cách lỗ chân van 7cm theo chiều kim đồng hồ. Mặt ngoài lốp để lại dấu vết trượt mất cao su bám dính chất màu trắng theo chiều từ trái sang phải kích thước (20 x 7) cm. Tại vị trí chấn bùm phía trước đầu xe va chạm làm xô lệch chấn bùm khỏi vị trí ban đầu kích thước (35 x 11)cm, trên chấn bùm để lại chất màu đen, nghi của phương tiện liên quan.

Tại vị trí càng xe bên trái, cổ trục lái va chạm làm xô dồn cong càng xe theo chiều từ trước về sau kích thước (30 x 4) cm. Vị trí mặt ngoài kim loại ốp trục xe va chạm làm mài xước vỡ kim loại theo chiều từ trước về sau kích thước (5 x 1) cm. Tại vị trí mặt nạ, cánh yếm hai bên va chạm làm gãy vỡ mắt nhựa kích thước (30x40)cm. Tại vị trí ốp nhựa đầu xe va chạm làm gãy vỡ mắt nhựa bật dờn nẩy liên kết kích thước (44 x 20) cm. Tại vị trí gương chiếu hậu bên trái va chạm làm mất gáo gương, mặt gương, xô lệch kim loại chân gương khỏi vị trí ban đầu kích thước (10 x 12)cm. Tại vị trí ốp nhựa thân xe, ốp nhựa sườn xe hai bên va chạm làm gãy vỡ nhựa bật nẩy liên kết ốp nhựa khỏi vị trí ban đầu kích thước (100 x 20)cm. Tại vị trí bảo vệ động cơ của xe va chạm làm xô cong ép kim loại vào sát động cơ kích thước (10 x 10)cm. Tại vị trí cần số va chạm làm xô cong lệch cần số khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trước về sau, từ trong ra ngoài kích thước (14 x 2)cm. Tại vị trí giá đỡ chân người điều khiển bên phải va chạm làm xô cong kim loại giá đỡ chân, rách cao su có chiều từ dưới lên trên kích thước (4 x 4)cm, trên vết này để lại chất bột màu trắng nghi va chạm với mặt đường. Tại vị trí tay cầm người điều khiển bên phải để lại dấu vết mài xước kim loại kích thước (2 x 2)cm, trên vết này để lại chất màu trắng, nghi va chạm với mặt đường. Tại vị trí mặt ngoài ốc hãm càng xe và trục xe va chạm làm mài xước, trượt kim loại kích thước (5x 2) cm, điểm thấp nhất của vết này cao cách mặt đất 23 cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã Trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Ph V H và trưng cầu thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 89F1-304.26 và xe mô tô biển kiểm soát 60X7-7558.

Tại kết luận giám định số 125/2021/TgT ngày 14/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh H Y kết luận thương tích đối với anh Ph V H:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

01 vết sẹo nhỏ ngang vùng môi trên bên phải sát nhân trung; 01 vết sẹo nhỏ chéo vùng dưới cằm bên phải; 01 vết sẹo kích thước lớn mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng tay trái; 01 vết sẹo kích thước lớn hơn chéo mặt sau đầu dưới cẳng tay trái; 01 vết sẹo nhỏ chéo mặt sau đầu dưới cẳng tay trái; 01 vết sẹo nhỏ chéo mu bàn tay trái; 01 vết sẹo kích thước lớn má trong bàn chân phải phía dưới mắt cá; gãy cung tiếp xương gò má phải; vỡ thành xoang hàm phải; vỡ thành xoang hàm trái; chấn thương phức hợp mũi-sang “ gãy kín mũi- sàng- bướm”; vỡ thành ngoài ổ mắt phải và xương nền ổ mắt phải; sẹ củng mạc mắt phải. Mắt phải: Tổ chức hóa dịch kính mắt phải; thị lực mắt phải sang tối (+) Dương tính; Mắt trái thị lực 10/10.

2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 74% (Bảy mươi bốn phần trăm). Áp dụng theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

3. Cơ chế hình thành thương tích má trong chân phải là do dạng bỏng nhiệt, các thương tích khác là do va đập và chà sát với dạng vật cứng hoặc nền cứng gây nên”.

Đối với anh C V H, sau khi xảy ra tai nạn, anh H2 chỉ bị xây sát nhẹ, không phải điều trị ở cơ sở y tế nào nên anh H2 có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Đối với K V H, ngay sau khi được đưa vào Bệnh viện đa khoa Phổ Nối, Bệnh viện đã tiến hành làm phiếu xét nghiệm hóa sinh, nồng độ cồn trong máu. Tại phiếu kết quả xét nghiệm hồi 01 giờ 06 phút 41 giây ngày 07/7/2022 của Bệnh viện đa khoa Phổ Nối xác định nồng độ cồn trong máu của H là 226.75mg/dl.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 120/2022/TgT ngày 06/10/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế H Y xác định: Thương tích của K V H, vỡ xương trán, tổn thương nhu mô não vùng trán phải, vỡ xương ổ mắt bên phải, vỡ thành trước- sau ngoài xoang hàm phải, vỡ thành trước xoang hàm trái, gãy xương chính mũi, gãy cung tiếp giáp gò má phải, gãy xương hàm trên, xương hàm dưới bên trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 69 %. Cơ chế hình thành thương tích là do va đập với dạng vật cứng hoặc nền cứng gây nên.

Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐ ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã M H kết luận: Chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 60X7- 7558 là 942.400 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 123/KI-KTHS (KTS) ngày 15/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Y kết luận: Không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 file video gửi giám định.

Quá trình điều tra bị can K V H đã tự nguyện bồi thường cho anh H1 số tiền 50.000.000 đồng. anh H1 đã nhận đủ số tiền trên không yêu cầu đề nghị về việc bồi thường, anh H1 có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị can H. Đối với anh H2 bị xây sát nhẹ, anh H2 tự nguyện không yêu H phải bồi thường.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89F1- 304.26 và xe mô tô biển kiểm soát 60X7-7558 Cơ quan điều tra đã quản lý. Qua điều tra xác định xe mô tô là tài sản hợp pháp của H và anh H 1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 89F1-304.26 trên cho H. Còn xe mô

tô biển kiểm soát 60X7-7558 hiện vẫn đang bảo quản tại kho vật chứng Công an thị xã M H.

Đối với Giấy phép lái xe mô tô mang tên K V H hiện bảo quản tại hồ sơ chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra K V H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 25 /CT-VKSMH ngày 24/3/2023 của VKSND thị xã M H truy tố bị cáo K V H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mình.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử phạt bị cáo K V H từ 02 năm 09 tháng tù đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo; Xử lý vật chứng và nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp khách quan với lời khai của bị hại; biên bản khám nghiệm, sơ đồ và bản ảnh hiện trường; biên bản và bản ảnh khám nghiệm của 02 xe mô tô liên quan đến vụ tai nạn; các Bệnh án ngoại khoa của bị cáo và bị hại, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản; phiếu kết quả xét nghiệm về nồng độ cồn của Bệnh viện Đa khoa Phố Nối đối với H, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 06/7/2022, tại đường Ph Đ Ch, đoạn trước cổng Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã M H, thuộc tổ dân phố V N, phường B Y N, thị xã M H,

tỉnh H Y, K V H mặc dù đã sử dụng bia, với nồng độ cồn trong máu là 226,75mg/100ml, nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS 89F1-304.26 tham gia giao thông. Do không làm chủ được tốc độ, mất kiểm soát, nên đã điều khiển xe đi sang phần đường bên trái, ngược với chiều đi của mình và đâm vào xe mô tô BKS 60X-7558 do anh Ph V H điều khiển chở anh C V H đang đi đúng phần đường. Hậu quả, anh H1 bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 74%, xe mô tô của anh H1 bị hư hỏng với giá trị thiệt hại được xác định là 942.400 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đi không đúng phần đường đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân dẫn đến xe mô tô của bị cáo đâm vào xe mô tô của anh Ph V H, hậu quả làm anh H1 bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng, đã thỏa mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng bia, với nồng độ cồn trong máu là 226,75mg/100ml đã vượt quá mức quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H truy tố bị cáo K V H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm các quy tắc giao thông đường bộ, dẫn đến thiệt hại về sức khỏe và tài sản của người khác. Hành vi này của bị cáo không chỉ gây ra tổn hại về sức khỏe, tài sản của bị hại, mà còn gây tâm lý lo lắng cho những người tham gia giao thông khác. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật nói chung, ý thức tuân thủ quy tắc về giao thông nói riêng, đồng thời cũng là bài học đối với người dân khi tham gia giao thông.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi, động viên bị hại, tích cực, chủ động bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội; bản thân bị cáo cũng bị thương tích nặng trong vụ tai nạn, được bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo cho đến trước khi phạm tội, là người có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, được chính quyền địa phương đề nghị cho cải tạo tại địa

phương, nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người lao động có ích cho xã hội.

[7] Trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh H1 số tiền 50.000.000 đồng, bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, đồng thời anh H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên phần trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[8] Vật chứng và biện pháp tư pháp: Chiếc xe mô tô BKS 60X7-7558 thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh H1, nên trả lại cho bị hại; đối với giấy phép lái xe đang quản lý tại hồ sơ vụ án thì trả lại cho bị cáo.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo K V H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

3. Xử phạt: Bị cáo K V H 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (lăm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/4/2023;

Giao bị cáo K V H cho Ủy ban nhân dân xã C X, thị xã M H, tỉnh H Y giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C X trong việc giám sát, giáo dục bị cáo K V H;

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo K V H 01 Giấy phép lái xe mang tên K V H (đang quản lý tại hồ sơ vụ án); trả lại anh Ph V H, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn V Q, xã Q H, huyện P C, tỉnh H Y 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, có BKS 60X7-7558.

5. Án phí: Bị cáo K V H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H Y ;
- VKSND thị xã M H;
- Cơ quan THA hình sự và THA dân sự thị xã M H;
- Bị cáo; Đại diện gia đình bị hại;
- Lưu Tòa án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hoàng Tuấn Trọng